



Biến cố

Khi tôi lên mười tuổi thì ba tôi mất. Trước đó, ba tôi bệnh cả một thời gian dài, nhưng ông vẫn gắng gượng đi lại trong nhà. Ông vẫn tự tay giặt quần áo, nấu cháo để ăn. Ông vẫn xách chiếc xe Wave cũ ra chờ khách đi xe ôm ở đầu hẻm, ông vẫn chở bà Muối hàng xóm đi chợ, hoặc chở ông Muối lên chùa cầu an ngày rằm, mừng Một.

Khách hàng của ba tôi, những người từ buôn gánh bán bưng đến dân văn phòng, nhiều người lắc đầu ái ngại khi ông ngày một gầy rộc đi. Nhưng thấy ông vẫn cương quyết chạy xe, họ lại ủng hộ ba tôi bằng cách giới thiệu thêm khách cho ông, hoặc nhờ ông giao đồ kể cả những chặng đường

ngắn. Vài người tốt bụng còn ghé nhà biếu ông lúc thì hộp sữa, lúc vài trái cam trái chuối, thăm hỏi, an ủi vài câu. Hàng xóm láng giềng cũng hay chạy qua, mang cho ông chén chè, vài hột vịt kho, khi về còn không quên liếc tôi:

- Má mày đâu rồi Toàn? Sao ba mày bệnh mà má mày bỏ lơ vậy?

Má tôi khi đó chắc đang tay chan tay múc ở gánh bún giò heo ngoài chợ.

Gánh bún của má tôi đông nhất ngôi chợ lớn phố núi này. Nhiều lần mang cơm cho má buổi trưa, tôi thấy người ta ngồi vòng trong vòng ngoài đợi đến lượt ăn bún. Má tôi ngồi ở giữa, bên nồi nước lèo sôi liu riu, một tay cầm cái tô, tay còn lại thoăn thoắt lấy bún, gấp giò heo, bỏ thêm ít hành ngò, rồi huơ cái vá lướt nhẹ trên mặt nồi nước lèo, múc đầy một vá lớn nước lèo, chan vô tô bún. Tô bún của má nhìn lúc nào cũng thấy ngon lành: Sợi bún trắng tinh nằm mềm mại trong tô, miếng giò heo đầy thịt hồng, miếng huyết nâu, miếng chả trắng, xen kẽ màu đỏ cam của cà chua và màu xanh mướt của hành ngò, thơm phức và bốc khói trong tiết trời lạnh lạnh của cao nguyên.

Hai chị em tôi từ nhỏ đã ít được má cưng chiều. Chị Hai tôi lớn một chút là ngoài giờ học phải đi chợ, ghé qua mấy sạp mỗi quen của má lấy



giò heo, hành ngò, nguyên liệu về phụ má nấu bún. Hết giờ học chị chạy thẳng ra chợ phụ má rửa chén hay bung bún cho khách. Chị Hai lớn hơn tôi có hai tuổi, suốt ngày bị bạn chọc là cây tằm, vì chị ốm nhách, hai chân như hai cây que. Mỗi lần chị leo lên cái xe đạp mini chở tôi đi học là loạng choạng mất một lúc mới ngồi lên yên xe được. Những ngày gió bão, tôi cứ sợ chị bị gió thổi bay mất.

Chị Hai được người ta khen giống ba, còn tôi lại bị chê là giống má. Hồi chị em tôi còn nhỏ, nhiều người quen của ba má tôi tới nhà chơi, sau khi bẹo má chị em tôi, lại nói câu quen thuộc:

- Con Hương giống anh Phú ghê, nhất là cặp mắt với hàng lông mày, còn thằng Toàn lại giống chị Hiền như lột. Gái giống cha, giàu ba họ, trai giống mẹ, khó ba đời nha con.

Hoặc họ lại dặn dò chị tôi:

- Con gái giống cha sau này giàu lắm. Chừng lớn, có của ăn của để nhớ chia cho em con, đừng để nó nghèo tội lắm nghe Hương.

Tôi không hiểu vì sao người lớn hay nói nhiều câu chia rẽ chị em tôi. Cứ như viễn cảnh mà họ vẽ nên thì chị Hai tôi sau này giàu có, tiền bạc rủng rỉnh vì có gương mặt giống ba, bỏ mặc tôi nghèo túng, thiếu ăn thiếu mặc chỉ vì giống má. Những lúc đó, chị Hai ôm chặt tôi và nói:

- Sau này con mà giàu thì em con cũng giàu.
Con mà nghèo thì em con mới nghèo.

Còn ba tôi hay nói:

- Anh chị đừng nói vậy. Thời nào rồi mà còn mê tín quá. Như tôi đây, có giống má tôi đâu, giống y chang ba tôi mà đời vẫn nghèo quá chừng. Nghèo là do mình chưa đủ cố gắng thôi.

Lúc đó má tôi nếu có mặt ở đó sẽ nói:

- Kiểu nghèo của ông nhiều người thích lắm à, vì đó là nghèo sung sướng.

Má hay nói ba là người nghèo sung sướng. Vì cái nghèo không làm khổ được ba tôi. Thời tôi còn nhỏ, nhà tôi rất nghèo, nhưng ba tôi vẫn cho chị em tôi mặc quần áo thơm tạt sạch sẽ mỗi khi ra đường. Ông cũng dạy hai chị em tôi cách ăn nói, đi đứng sao để thể hiện mình là con người đàn ông, không ai coi thường được. Chị em tôi không ăn hàng ngoài đường ngoài chợ, mỗi khi đi đứng, thưa gửi, nói năng rành mạch. Buổi tối, ba đọc sách cho hai chị em tôi nghe, vừa đọc vừa giảng giải, phân tích. Chị Hai tôi lên tám tuổi đã thuộc lòng cuốn *Truyện Kiều*, đã biết làm thơ. Tôi thì thích đọc truyện tranh hơn, tại hồi đó tôi chủ yếu coi hình, tôi còn chưa biết chữ, tôi mới vừa vào lớp Một được có mấy ngày.

*